TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 295/2024/QĐCNTTLH	*Quận Ngô Quyền, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn P và chị Lê Thị P1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn P và chị Lê Thị P1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 tháng 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

+ Anh Bùi Văn P; nơi cư trú: Số F L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Lê Thị P1; nơi cư trú: Số F L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn P và chị Lê Thị Phương thuận T ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn P và chị Lê Thị P1 có có 03 con chung là Bùi Nhật M, sinh ngày 07/11/2012; Bùi Nhật Q, sinh ngày 06/11/2020 và Bùi Nhật Diễm M1, sinh ngày 28/01/2023. Anh P và chị P1 thống nhất: Giao 03 con Bùi Nhật M, sinh ngày 07/11/2012; Bùi Nhật Q, sinh ngày 06/11/2020 và Bùi Nhật Diễm M1, sinh ngày 28/01/2023 cho chị Lê Thị P1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh P và chị P1 tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn P và chị Lê Thị Phương T1 thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ng;
- Chi cục THADS quận Ng;
- UBND phường V, quận L, thành phố H; (ĐKKH ngày 09/11/2009);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng